

Bản án số: 146/2025/HNGĐ-ST
Ngày 03 - 12 - 2025
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Kim Quyên.

Bà Huỳnh Thị Bích Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ka Phu – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2025 tại Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 233/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2025 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/11/2025; Thông báo đòi phiên tòa số 462/TB-TA ngày 19/11/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long. Chỗ ở hiện nay: ấp E, xã G, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Ông Võ Minh H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Bà Nguyễn Thị Hồng N, ông Võ Minh H có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Đơn khởi kiện, B tự khai, Biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng N trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Võ Minh H chung sống với nhau vào năm 2010, có đăng ký kết hôn ngày 06/01/2010 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre (Nay là xã G, tỉnh Vĩnh Long). Thời gian đầu bà và ông H chung sống hạnh phúc, tuy nhiên thời gian gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm

trong cuộc sống, tình cảm vợ chồng đã không thể hàn gắn. Bà và ông Hải ly T từ giữa năm 2025 cho đến nay, không sống chung lại với nhau ngày nào. Nay bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn lại với nhau nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H.

Về con chung: Bà và ông Võ Minh H có 01 con chung tên Võ Nguyễn Khánh H1, sinh ngày 05/9/2011 hiện cháu H1 đang được bà trực tiếp nuôi dưỡng. Bà có yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 4.000.000đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Theo Biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn ông Võ Minh H trình bày:

Về hôn nhân: Ông thống nhất phần trình bày của bà Nguyễn Thị Hồng N về thời gian kết hôn, thời gian chung sống, thời gian ly thân. Còn về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn không lớn chỉ là cãi vã hằng ngày không đến mức phải ly hôn. Hiện tại, ông vẫn còn tình cảm với bà N và thương con nên trước yêu cầu ly hôn của bà N thì ông không đồng ý.

Về con chung: Ông và bà Nguyễn Thị Hồng N có 01 con chung tên Võ Nguyễn Khánh H1, sinh ngày 05/9/2011 hiện cháu H1 đang được bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Trong trường hợp Tòa án cho ly hôn, ông đồng ý giao con chung bà N trực tiếp nuôi dưỡng, ông đồng ý cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng với số tiền 4.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án, trong quá trình giải quyết và cho đến trước phiên tòa hôm nay Thẩm phán thực hiện đúng các bước theo thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử chấp hành và tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa phía nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng N đối với bị đơn ông Võ Minh H. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà N đối với ông H. Ghi nhận bà N và ông H có 01 con chung tên Võ Nguyễn Khánh H1, sinh ngày 05/9/2011 hiện cháu H1 đang được bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Võ Nguyễn Khánh H1 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận ông H đồng ý cấp dưỡng cho cháu Khánh H1 mỗi tháng với số tiền 4.000.000 đồng cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi. Về tài sản chung, nợ chung: Bà N, ông H khai không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 thụ lý và giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Thị Hồng N và ông Võ Minh H chung sống với nhau vào năm 2010, có đăng ký kết hôn ngày 06/01/2010 tại Ủy ban nhân dân xã G, tỉnh Vĩnh Long (xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre cũ), vì vậy hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Theo lời trình bày của bà N cho rằng, thời gian đầu bà và ông H chung sống hạnh phúc, tuy nhiên thời gian gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng, cuộc sống không còn hạnh phúc, không thể hàn gắn. Bà và ông H ly T từ giữa năm 2025 cho đến nay, không sống chung lại với nhau ngày nào. Tại phiên hòa giải, cũng như tại phiên tòa ông H cũng cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng không lớn chỉ là cãi vã nhau hằng ngày không đáng để dẫn đến ly hôn vì ông còn tình cảm với bà N và còn thương con nên ông không đồng ý ly hôn. Xét thấy, giữa bà N, ông H có thời gian ly thân đã lâu, trong thời gian này giữa ông H, bà N không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng với nhau. Tòa án đã mở phiên hòa giải mục đích động viên cho bà N, ông H đoàn tụ sống lại với nhau nhưng hai bên không thống nhất. Tại phiên tòa, bà N vẫn kiên quyết ly hôn, không đồng ý đoàn tụ với ông H. Hội đồng xét xử thấy rằng, cuộc sống vợ chồng phải được xây dựng trên cơ sở thương yêu, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, bền vững nhưng bà N và ông H không đảm bảo nguyên tắc này. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà N đối với ông H.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hồng N và ông Võ Minh H có 01 con chung tên Võ Nguyễn Khánh H1, sinh ngày 05/9/2011, hiện cháu Khánh H1 đang được bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Bà N có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng với số tiền 4.000.000 đồng. Đồng thời ông H đồng ý giao con chung cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng và ông H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng với số tiền 4.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Tại biên bản lấy ý kiến của cháu H1 có nguyện vọng được sống với bà N. Xét thấy, hiện cháu Võ Nguyễn Khánh H1 đang sống chung với bà N, được bà N chăm sóc tốt và cháu H1 có nguyện vọng được sống chung với bà N nên Hội đồng xét xử thấy rằng việc giao cháu H1 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng tại thời điểm này là phù hợp nên được chấp nhận. Ông H đồng ý cấp dưỡng cho cháu H1 mỗi tháng 4.000.000 đồng cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi nên ghi nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà N và ông H khai không có nên không xem xét.

Lời phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long tại phiên tòa về vấn đề tuân theo pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng là phù hợp. Về nội dung giải quyết vụ án, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình: Bà Nguyễn Thị Hồng N phải chịu 300.000 đồng.

Về án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng: Ông Võ Minh H phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ các điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[2] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hồng N đối với ông Võ Minh H.

Bà Nguyễn Thị Hồng N được ly hôn với ông Võ Minh H.

[3] Về con chung: Ghi nhận bà Nguyễn Thị Hồng N và ông Võ Minh H có 01 con chung tên Võ Nguyễn Khánh H1, sinh ngày 05/9/2011, hiện cháu Khánh H1 đang được bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của bà N đối với ông H. Giao cháu Võ Nguyễn Khánh H1 cho bà Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Võ Minh H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Võ Nguyễn Khánh H1 số tiền 4.000.000 (*Bốn triệu*) đồng/tháng, theo định kỳ hàng tháng kể từ ngày 03/12/2025 cho đến khi cháu Khánh H1 đủ 18 tuổi.

Ông Võ Minh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84, Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà N và ông H khai không có nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng N phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu số: 0004804 ngày 09/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Buộc ông Võ Minh H phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng.

[6] Đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND KV 8 – *Vĩnh Long*;
- *THADS tỉnh Vĩnh Long*;
- *TAND tỉnh Vĩnh Long*;
- *Các đương sự*;
- *UBND xã Giồng Trôm, tỉnh Vĩnh Long*;
- *Lưu hồ sơ*.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Tâm